TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 22-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Hải

2. Ông Nguyễn Văn Tâm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 25/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 20/5/1995; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1974; Vợ con chưa có; Có 01 người em sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 8 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 18/02/2014 đi nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 15 - Sư đoàn 9 – Quân đoàn 4, đến ngày 14/7/2015 xuất ngũ về địa phương sinh sống và làm thuê cho đến ngày phạm tội. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/6/2019. (có mặt)

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Văn M, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Ấp L, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

- *Người làm chứng*:

1. Nguyễn Trọng K, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Ấp N, xã AN, huyện B, tỉnh Bến Tre. (vắng mặt)

2. Nguyễn Văn C, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp Q, xã AT, huyện B, tỉnh Bến Tre. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 07/10/2018, sau khi đã uống rượu (nồng độ cồn 0,431miligam/1lít khí thở), Nguyễn Hoàng L điều khiển xe môtô biển số 71B2 – 788.67 (có giấy phép lái xe) lưu thông trên quốc lộ 57C theo hướng từ huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Khi đến khu vực ấp An Thạnh 1, xã An Ngãi Trung (Ba Tri – Bến Tre), L thấy anh Nguyễn Văn P – sinh năm 1972 (nồng độ cồn 333 miligam/100 mililít máu) đang chạy xe đạp chao đảo gần giữa tim đường nên cho xe vượt về bên phải để vượt qua xe đạp nhưng để xe mô tô đụng vào phía sau xe đạp gây tai nạn, làm anh Nguyễn Văn P té xuống đường dẫn đến tử vong do chấn thương sọ não. Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Hoàng L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đầu thú.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 18 giờ 30 phút ngày 07/10/2018 xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường bê tông nhựa bằng phẳng rộng 08m, có vạch sơn kẻ đường màu trắng ở giữa, đường 02 chiều, không có biển báo hiệu đường bộ, không có đèn chiếu sáng công cộng. Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm và lấy lề phải làm lề chuẩn để đo vẽ, chọn trụ điện số 160 nằm trong phần đất bên trái cách lề chuẩn 8,9m làm mốc cố định.

- Xe môtô biển số 71B2 – 788.67 sau tai nạn ngã phải nằm trong lề đất, đầu xe quay về phía lề phải, đuôi xe quay về phía lề trái; trục bánh trước và trục bánh sau cách lề chuẩn lần lượt là 2,6m và 1,6m. Trước khi ngã để lại 02 vết cày đứt quảng trên mặt đường nhựa; vết thứ nhất dài 31m, đầu vết cày cách lề chuẩn 1,7m, cuối vết cày trùng với lề chuẩn và cách trục bánh sau xe mô tô 2,9m; vết

cày thứ hai dài 21,3m, đầu vết cày cách lề chuẩn 1,2m, cuối vết cày trùng với lề chuẩn.

- Xe đạp sau tai nạn ngã phải nằm trên mặt đường nhựa bên phần đường phía bên phải, đầu xe quay về phía lề trái lệch về hướng đi huyện Ba Tri, đuôi xe quay về phía lề phải lệch về hướng đi huyện Giồng Trôm; trục bánh trước và trục bánh sau cách lề chuẩn lần lượt là 3,3m và 2,7m. Trước khi ngã để lại 01 vết cày đứt quảng nằm trên mặt đường nhựa, đầu vết cày cách lề chuẩn 2,5m, cuối vết cày trùng với trục bánh sau của xe đạp và cách lề chuẩn 2,7m.

- Vùng va chạm đầu tiên giữa xe môtô biển số 71B2 – 788.67 và xe đạp là vùng có những mảnh mạc sơn màu xanh, màu vàng, đất cát rơi trên mặt đường nhựa có kích thước 0,7m x 0,7m; tâm vùng va chạm cách lề chuẩn 03m, cách trụ điện số 160 là 17,6m.

- Sau tai nạn, nạn nhân Nguyễn Văn P nằm ngửa trên mặt đường nhựa, đầu quay về lề trái, chân quay về phía lề phải; đỉnh đầu nạn nhân cách lề chuẩn 4,1m, điểm giữa hai chân cách lề chuẩn 03m và cách trục bánh sau xe đạp 0,4m.

Phương tiện và tài sản tạm giữ (chưa xử lý), gồm:

- 01 xe môtô biển số 71B2 – 788.67 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE, màu sơn đen, số máy JC54E3042854, số khung 537XEZ014864, dung tích xiAh 124 cm^3 của ông Nguyễn Văn M (cha Nguyễn Hoàng L) có đặc điểm: gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị rơi mất chỉ còn gọng kim loại; gương chiếu hậu bên phải người điều khiển bị xê dịch khỏi vị trí ban đầu; mũ ốp đầu xe bị bung hở; mũ cung chắn bùn phía trước có vết nứt bể kích thước 08cm x 03cm; dây chỉ số km bị bứt; bửng chắn gió bên trái bị nứt bể, rơi mất một phần kích thước 60cm x 10cm; khung km kim loại bảo vệ đèn soi biển số, đèn chuyển hướng bị cong từ trên xuống dưới, có bám dính đất cát; đầu tay cầm lái bên phải người điều khiển có vết bào mòn kim loại kích thước 05cm x 02cm; đầu tay bóp phanh có vết bào mòn kim loại kích thước 1,5cm x 1,5cm; bửng chắn gió bên phải có vết bào mòn nhựa kích thước 06cm x 1,5cm; đầu cần đạp phanh có vết bào mòn kim loại kích thước 02cm x 0,5cm; đầu cần gác chân trước bên phải có vết bào mòn kim loại kích thước 1,5cm x 1,5cm và bị cong từ dưới lên trên; mặt ngoài kim loại ốp ống giảm thanh có vết bào mòn kim loại kích thước 07cm x 05cm. Mặt ngoài bên phải khung nâng xe có vết bào mòn kim loại kích thước 10cm x 0,5cm; cần sang số bị cong từ trước ra sau; các bộ phận khác trên phương tiện không phát hiện thêm dấu vết liên quan đến tai nạn; hệ thống đèn, phanh vẫn còn hoạt động.

- 01 xe đạp màu sơn xanh – vàng của Nguyễn Văn P có đặc điểm: mặt sau cổ xe có vết màu nâu; cần gác chân phải bị cong từ sau ra trước, từ dưới lên trên, có vết bào mòn kim loại kích thước 30cm x 0,5cm; kim loại bả o vệ xích có vết bong tróc sơn; mặt ngoài bên phải yên sau xe có vết bào mòn kim loại kích thước 02cm x 0,5cm; các bộ phận khác trên phương tiện không phát hiện thêm dấu vết gì liên quan đến tai nạn.

- 01 mẫu vật thu giữ tại hiện trường gồm những mạc sơn màu xanh, mạc sơn màu vàng, đất cát được nêm phong trong phong bì bằng giấy.

- 02 chiếc dép kẹp màu vàng bằng cao su bám dính nhiều bùn đất đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 83-1018/TT ngày 29/10/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận Nguyễn Văn P bị: "tổ chức dưới da, cơ vùng trán trái và vùng chẩm xuất huyết, tụ máu; xương hộp sọ vùng chẩm trái có vết nứt – vỡ hình chữ H; màng cứng xung huyết; xuất huyết tụ máu dưới màng cứng, màng mềm vùng trán - thái dương trái – chẩm; dập não vùng chẩm trái; xuất huyết, tụ máu tiểu não; dấu ngấn tụt hạnh nhân tiểu não; mặt cắt não xuất huyết dạng chấm; não, màng não phù nề, sung huyết, xuất huyết; nền sọ nứt – vỡ vùng nền chẩm kéo dài đến lỗ lớn, đường nứt xương cánh bướm lớn bên trái và xương cánh bướm nhỏ bên phải. Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não/tai nạn giao thông đường bộ. Cơ chế hình thành vết thương do tác động của ngoại lực rất mạnh".

Tại bản kết luận giám định số 961/C09B ngày 14/02/2019, Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "Phía trước bên trái xe mô tô biển số 71B2-788.67 và bên phải xe đạp là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện; vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện đầu tiên chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 2, thuộc phần đường bên phải Quốc lộ 57C theo hướng từ huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm, không đủ cơ sở xác định chính xác vị trí này; khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 71B2-788.67 lưu thông trên Quốc lộ 57C theo hướng huyện Ba Tri đi huyện Giồng Trôm và xe đạp lưu thông phía trước bên trái cùng chiều với xe mô tô".

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 25/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn Hoàng L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với Nguyễn Hoàng L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bà Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng từ bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào.

+ Ghi nhận ông Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chửa xe mô tô biển số 71B2 – 788.67.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc A 01 xe đạp màu sơn xanh – vàng và 02 chiếc dép kẹp màu vàng bằng cao su của bị hại Nguyễn Văn P.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn M 01 xe môtô biển số 71B2 – 788.67 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe vi phạm luật giao thông đường bộ và gây tai nạn cho anh Nguyễn Văn P như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Ngọc A xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bà A đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng từ bị cáo nên không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào. Bà A xin nhận lại chiếc xe đạp màu sơn xanh và đôi dép kẹp bằng cao su màu vàng của anh Nguyễn Văn P.

Ông Nguyễn Văn M yêu cầu nhận lại xe môtô biển số 71B2 – 788.67 và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe môtô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp bị hại và người làm chứng Nguyễn Trọng K vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này

đã có lời khai thể hiện rõ trong quá trình điều tra vụ án. Tại tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người này. Xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hoàng L là phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, Nguyễn Hoàng L đã điều khiển xe môtô biển số 71B2-788.67 trong tình trạng uống rượu vượt nồng độ cồn cho phép và vượt xe không bảo đảm an toàn, nên để xe môtô đụng vào xe đạp do Nguyễn Văn P điều khiển chạy phía trước cùng chiều gây tai nạn, làm P té xuống đường tử vong do chấn thương sọ não. Vụ việc xảy ra vào khoảng 18 giờ 15 phút ngày 07/10/2018 trên Quốc lộ 57C thuộc ấp An Thạnh 1, xã An Ngãi Trung (Ba Tri - Bến Tre). Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung tăng nặng là điều khiển xe "Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định..." theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi điều khiển xe môtô trong lúc đã có uống rượu với nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở vượt quá mức quy định là vi phạm luật giao thông đường bộ, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có lý trí bình thường, đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây

ra là rất nghiêm trọng do đã tước đi tính mạng của một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và mức độ của hành vi do bị cáo gây ra.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng và gia đình bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thêm. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có người thân trong gia đình là người có công với cách mạng, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là đầu thú được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX thấy rằng sau tai nạn, khi bị cáo tỉnh lại thì lực lượng công an xã đã có mặt tại hiện trường, sau đó bị cáo mới đến công an xã trình báo sự việc. Do đó, HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đầu thú đối với bị cáo.

[7] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có thể tự cải sửa bản thân để trở thành người tốt có ích cho xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/ NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về cho địa phương phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

[8] Do bị cáo được HĐXX cho hưởng án treo nên HĐXX không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử hạ khung hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường 15.000.000 đồng và tự nguyện không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào nên được HĐXX ghi nhận.

Ông Nguyễn Văn M tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 71B2 – 788.67 nên được HĐXX ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 xe đạp màu sơn xanh – vàng và 02 chiếc dép kẹp màu vàng bằng cao su là tài sản của bị hại Nguyễn Văn P, do quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Ngọc A có yêu cầu nhận lại nên HĐXX trả lại số tài sản này cho bà A.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 71B2 – 788.67 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE là tài sản của ông Nguyễn Văn M nên sẽ được trả lại cho ông M.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 22/8/2019.

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng và không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn M không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô 71B2 – 788.67.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc A 01 xe đạp màu sơn xanh – vàng và 02 chiếc dép kẹp màu vàng bằng cao su bám dính nhiều bùn đất đã qua sử dụng của bị hại Nguyễn Văn P.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Văn M 01 xe môtô biển số 71B2 – 788.67 nhãn hiệu HONDA, số loại FUTURE màu sơn đen, số máy JC54E3042854, số khung 537XEZ014864, dung tích xiAh 124 cm^3.

(Theo phiếu nhập kho số NKTV26 ngày 26/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- *Bị cáo;*
- *Đại diện hợp pháp của bị hại;*
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Công an huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;*
- *UBND xã H (G, Bến Tre);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng